**Tiết 70: Bài 4: RÚT GỌN PHÂN SỐ**

**Khi rút gọn phân số, ta thường rút gọn phân số đó đến tối giản)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Qua tiết học này, học sinh đạt được:

**1. Về kiến thức**

HS phát biểu được quy tắc rút gọn phân số và định nghĩa phân số tối giản.

HS biết cách rút gọn một phân số chưa tối giản.

**2. Về kĩ năng**

HS rút gọn được phân số chưa tối giản.

**3. Về thái độ**

- HS có ý thức viết phân số có mẫu âm thành phân số có mẫu dương bằng nó và rút gọn một phân số đến tối giản.

- HS tuân thủ nội quy lớp học, nhiệt tình hưởng ứng xây dựng bài, có tinh thần hợp tác trong Hoạt độngnhóm.

**4. Định hướng phát triển năng lực:**

-Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ

- Năng lực chuyên biệt: năng lực tính toán, tư duy logic.

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

+ Giáo viên: Giáo án, SGK, sách giáo viên, phấn màu, bảng phụ.

+ Học sinh: SGK, đồ dùng học tập, bảng nhóm.

**III. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TRỌNG TÂM**

Phương pháp gợi mở, nêu vấn đề, phương pháp vấn đáp, phương pháp dạy học hợp tác nhóm nhỏ.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

**1. Ổn định lớp**

**2. Kiểm tra bài cũ**

**\* GV:- Phát biểu tính chất cơ bản của phân số, viết dạng tổng quát**

**- Áp dụng: Điền số thích hợp vào chỗ trống.**



Em đã áp dụng kiến thức nào để giải được bài tập này?

**HS: Trả lời:**

- Tính chất cơ bản của phân số: 

- Áp dụng:



Để giải được bài toán này, em đã áp dụng tính chất cơ bản thứ 2 của phân số đó là: Nếu ta chia cả tử và mẫu của một phân số cho cùng một ước cung của chúng thì ta được một phân số bằng với phân số đã cho.

GV: Nhận xét, cho điềm

**\* Nhóm báo cáo nhiệm vụ được giao về nhà:** 1. Thế nào là phân số tối giản, lấy 2 ví dụ minh họa.

2. Nêu cách rút gọn phân số đã được học ở Tiểu học, lấy 2 ví dụ minh họa.

**Đáp án:**

1. Phân số tối giản là phân số mà tử và mẫu không chia hết cho số nào lớn hơn 1.

VD: 

2. Khi rút gọn một phân số ta có thể làm như sau:

+Xét xem tử số và mẫu số có cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn 1.

+ Chia tử số và mẫu số cho số đó.

Cứ làm như thế cho đến khi nhận được phân số tối giản.



**3. Đặt vấn đề vào bài mới**

Trong bài tập trên, ta đã viết phân số thành phân số đơn giản hơn phân số ban đầu nhưng vẫn bằng phân số đó, làm như thế được gọi là rút gọn phân số.Vậy, làm thế nào để rút gọn một phân số. Chúng ta sẽ tìm hiểu nội dung đó trong ngày hôm nay: **Tiết 72: RÚT GỌN PHÂN SỐ**

**4. Làm Việc với nội dung mới**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Hoạt động của học sinh** | | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Hoạt động 1: Cách rút gọn phân số**  **Mục tiêu:** HS phát biểu được quy tắc rút gọn phân số và rút gọn được một phân số cho trước.  **Phương pháp dạy học:** Gợi mở vấn đáp, thuyết minh, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi.  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy, năng lực nhận thức, năng lực khái quát hóa. | | | |
| **- GV**: Trở lại phần kiểm tra bài cũ và giới thiệu: Bằng Việc áp dụng tính chất cơ bản của phân số ta đã viết phân số  lần lượt thành các phân số đơn giản hơn nhưng vẫn bằng nó, viết phân số  thành phân số đơn giản hơn nhưng vẫn bằng nó. Làm như vậy tức là ta đã **rút gọn phân số.**  - GV: Vận dụng kiến thức về rút gọn phân số đã học ở Tiểu học và cách rút gọn phân số trong phần ví dụ, em hãy cho biết, muốn rút gọn 1 phân số ta làm như thế nào?  - GV chính xác hóa:  Muốn rút gọn một phân số, ta chỉa cả tử và mẫu của phân số cho một ước chun (khác 1 và -1) của chúng.  - GV gọi 3 HS phát biểu lại quy tắc trong SGK.  **GV**: Yêu cầu HS làm **?1**  **GV lưu ý học sinh: viết các phân số có mẫu âm (nếu có) thành các phân số có mẫu dương bằng nó, sau đó mới tiến hành rút gọn.** | **- H**S: quan sát, lắng nghe, ghi chú.  **- HS**: Phát biểu  - HS tiếp thu  - HS phát biểu quy tắc - SGK  - 4 HS lên bảng trình bày 4 ý của ?1, các HS khác làm vào vở, so sánh theo nhóm đôi, nhận xét. | | **1. Cách rút gọn phân số**  **Ví dụ 1 :**    **Ví dụ 2 :**    \* Quy tắc: (SGK.13 )  **?1 (SGK.13): Rút gọn các phân số sau:**  a)  b)  c)  d) |
| **Hoạt động 2: Thế nào là phân số tối giản?**  **Mục tiêu:**  + HS phát biểu được định nghĩa và nhận biết được phân số tối giản.  + HS có ý thức và thực hiện được Việc rút gọn phân số chưa tối giản đến tối giản.  **Phương pháp dạy học:** Gợi mở vấn đáp, thuyết minh, đàm thoại.  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy, năng lực nhận thức, năng lực khái quát hóa, năng lực tính toán,… | | | |
| **GV** : Các phân số có rút gọn được nữa không? Vì sao?  **GV** : - Nhận xét và khẳng định :  Ta nói các phân số :  được gọi là các **phân số tối giản hay phân số không rút gọn được nữa.**  (?) Phân số tối giản là gì ?.  **GV** : Nhận xét và giới thiệu định nghĩa : Phân số tối giản (hay phân số không rút gọn được nữa là phân số mà tử và mẫu chỉ có ước chung là 1 và -1.  - GV gọi HS phát biểu lại định nghĩa như SGK.  **- GV**: Yêu cầu học sinh làm ?2.  **- GV** : Nhận xét.  **- GV:** Ta đã rút gọn các phân số thành phân số tối giản chỉ sau một lần rút gọn bằng cách nào ?  **- GV**: Nhận xét và yêu cầu học sinh đọc chú ý 3 trong SGK- trang 14.  **Củng cố:** Rút gọn các phân số chưa tối giản ở ?2 thành phân số tối giản | **HS** : Tất cả các phân số trên không rút gọn được, vì : Tử và mẫu của chúng không có ước chung nào khác .  - HS trả lời theo ý hiểu.  - HS tiếp thu  - HS phát biểu  - **HS** : Trả lời.  **- HS** : Chú ý nghe giảng và ghi bài.  - HS: Chia cả tử và mẫu của phân số cho ƯCLN của chúng.  - 3 HS lên bảng thực hiện. | | **2. Phân số tối giản**  **\*Ví dụ:**  là các phân số tối giản.  **\* Định nghĩa: (SGK.14)**  **?2 (SGK.14):** Các phân số tối giản :  và  **\*Nhận xét:**  Muốn rút gọn một phân số chưa tối giản thành một phân số tối giản ta chia tử và mẫu của phân số đã cho cho ƯCLN của chúng  \***Chú ý**:  Khi rút gọn một phân số, ta thường rút gọn phân só đó đến phân số tối giản.  **Củng cố:** Rút gọn các phân số chưa tối giản ở ?2 thành phân số tối giản |
| **Hoạt động 3: Luyện tập - Củng cố**  **Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức trong bài để giải bài toán cụ thể, được củng cố các kiến thức trọng tâm.  **Phương pháp dạy học:** Gợi mở vấn đáp, thuyết minh, đàm thoại, Hoạt độngnhóm  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy, năng lực nhận thức, năng lực khái quát hóa, năng lực tính toán | | | |
| **GV**: Yêu cầu HS làm bài 15 (SGK)  Sau đó, đại diện HS lên bảng trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét chéo lẫn nhau.  **GV**: Lưu ý HS viết phân số có mẫu âm (nếu có) thành phân số có mẫu dương bằng nó và sau đó nên chia cả tử và mẫu của phân số cho ƯCLN của chúng để được phân số tối giản.  **GV**: Yêu cầu HS nhắc lại quy tắc rút gọn phân số, định nghĩa phân số tối giản.  **GV**: Chốt kiến thức của bài | **HS**: HS **Hoạt độngnhóm 3’**  **HS**:Nêu quy tắc | | **Bài 15**(SGK)  a)  b)  c)  d) |
| **Hoạt động4: Hướng dẫn học và chuẩn bị bài** | | | |
| **GV hướng dẫn và giao nhiệm vụ về nhà**  - Học bài theo SGK.  - BTVN: 16 – 19 (SGK.15)  Nhiệm vụ nhóm:  + Nhóm 1: Trình bày bài 16(SGK.15)  + Nhóm 2: Trình bày bài 17(SGK.15)  +Nhóm 3: Trình bày bài 19(SGK.15)  + Nhóm 4: Trình bày bài 20(SGK.15) | **HS:** Lắng nghe, ghi chú. | - Học bài theo SGK.  - BTVN: 16 – 19 (SGK.15)  Nhiệm vụ nhóm:  Nhiệm vụ nhóm:  + Nhóm 1: Trình bày bài 6 (SGK.15)  + Nhóm 2: Trình bày bài 17(SGK.15)  +Nhóm 3: Trình bày bài 19(SGK.15)  + Nhóm 4: Trình bày bài 20(SGK.15) | |

**V. Rút kinh nghiệm sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………